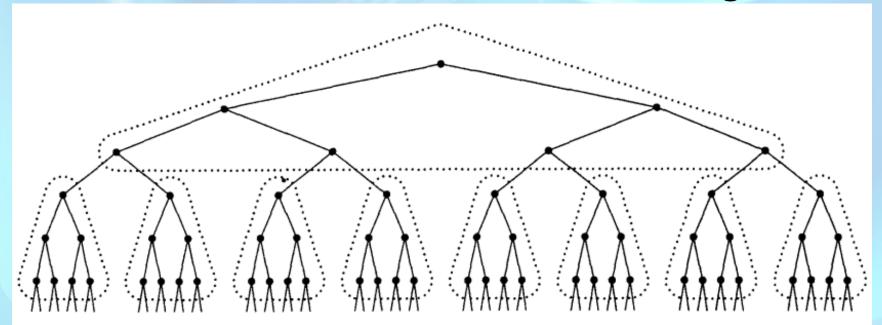


B-Tree

- Nhu cầu (Motivation)
- Định nghĩa (Definition)
- Các thao tác (Operations)
 - Searching
 - Insertion
 - Deletion
- Úng dụng
- Bài tập

- Độ phức tạp < O(log(n)) cho 3 thao thác
 - Searching
 - Insertion
 - Deletion
- → Các nhược điểm của BST?

 Gom nhiều node thành một "super node" Knuth, D. E. (2007).
 The Art of Computer Programming: Sorting and searching. Vol. 3,



- BAYER, R., & MCCREIGHT, E. (1972).
 Organization and Maintenance of Large Ordered Indexes. Acta Informatica, 1, 173-189.
- Cho số tự nhiên k > 0, B-Trees bậc m với m = 2*k+1 là một cây thỏa mãn các tính chất:
 - i. Tất cả node lá nằm trên cùng một mức
 - ii. Tất cả các node, trừ node gốc và node lá, có *tối thiểu* k+1 node con.
 - iii. Tất cả các node có *tối đa* m con
 - iv. Tất cả các node, trừ node gốc , có từ k cho đến m 1 khóa (keys). Node gốc có từ 1 dến m-1 khóa.
 - v. Một node không phải lá và có *n* khóa thì phải có n+1 node con.

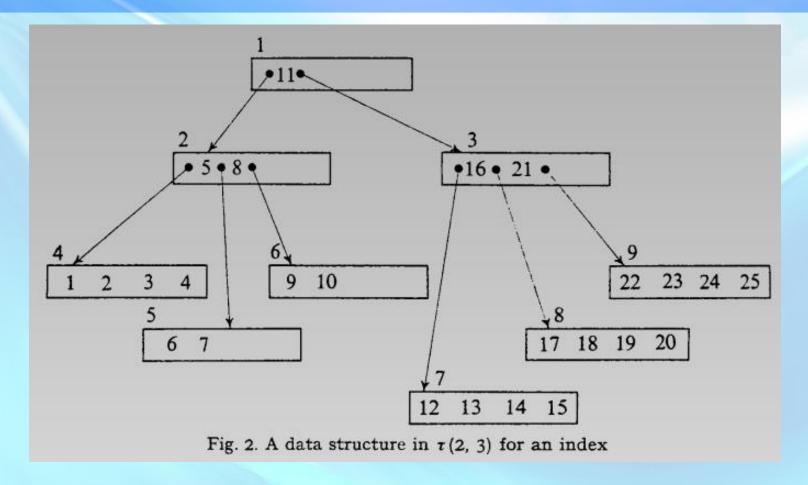
- Bố trí khóa trong một node:
 - Tất cả các khóa k_0 , k_1 , ..., k_{n-1} trong node được sắp thứ tự tăng dần. Tương ứng với n khóa này là n+1 con trỏ p_0 , p_1 , ..., p_n trỏ đến các node con.
- Gọi K(p_i) là tập các khóa trong node trỏ tới bởi con trỏ p_i, B-Trees đảm bảo:

$$\forall y \in K(p_0), y < k_0$$

$$\forall y \in K(p_i), k_{i-1} < y < k_i; i = 1, 2, ..., n-1$$

$$\forall y \in K(p_n), k_{n-1} < y$$





 B-Tree bậc 5, chiều cao là 3 (trong ví dụ của Bayer và McCreight)



Operations - class definition

 Cấu trúc dữ liệu cho B-Tree

```
class BTree_node{
    vector<my_data> keys;
    vector<BTree node*>children;
    bool is_leaf(){ return children.empty(); }
    friend class BTree;
class BTree{
public:
    BTree(int initializing_m){
        if (initializing_m %2 == 0) { initializing_m =
        initializing_m/2 +1; }
        this->_m = initializing_m;
         root = NULL;}
    bool empty(){
        return root == NULL;}
private:
    BTree_node *root;
    int m;
```



Operations - searching

INPUT

- BTree_node *root
- my_data x

OUTPUT

- true néu tìm thấy khóa x trong B-Tree
- false nếu không thấy
- Bước 2 cần sử dụng binary search

```
Néu root == NULL, return false
Tìm i là số lượng khóa nhỏ hơn x
Néu i == keys.size() và keys[i] == x, return true;
Néu root là lá, return false
Root = children[i], quay lại bước (2)
```



Operations - searching

- Minh họa cài đặt thao tác tìm kiếm
 - Kết quả trả về của hàm?
 - Hàm std::lowe r bound
- Hàm này phức tạp hơn thuật

```
pair<int, vector<BTree_node*>> search(BTree_node*root,
my_data key){
    vector<BTree_node*> path;
    auto p = root;
    while(p != NULL){
        path.push_back(p);
        auto i = lower_bound(p->keys.begin(), p->keys.end(),
        key);
        if (i != p->keys.end() && *i == key){
             return {i - p->keys.begin(), path}; ///FOUND
         } else {
             if (p->is\_leaf() == 0) break;
             p = p->children[i - p->keys.begin()];
    return {-1, path};
```



Tìm giá trị 7

- Root = {11}, i = 0
- Root = {5,8}, i = 1
- Root = {6,7}, i = 1, khóa keys[1] có giá trị 7 == 7
 Tìm thấy

Tìm giá trị 14.5

- Root = {11}, i = 1
- Root = {16,21}, i = 0
- Root = {12,13,14,15}, i = 3.
 Khóa keys[3] có giá trị 15
 != 14.5 ==> Không tìm thấy

```
\{11\}....\{5,8\}....\{16,21\}....\{12,13,14,15\}\{1,2,3,4\} \{6,7\} \{9,10\} \{12,13,14,15\}\{17,18,19,20\} \{22,25\}
```



Operations - node splitting

- Cho node N có cha là P và hiện tại N có nhiều
 hơn m-1 khóa
 - Di chuyển khóa ở giữa của N lên P
 - Tạo node N' mới, di chuyển phân nửa số node và phân nửa số cây con còn lại sang N'
 - Thêm N' vào danh sách cây con của P
- Thao tác splitting có thể lan truyền (propagate)
 đến nhiều mức phía trên



Operations - node splitting

- Cho B-Tree bậc 3, k = 1.
- Node in đổ có 3 khóa



Operation – node splitting

- Sau khi split,
 100 được đưa
 lên node cha.
- Node cha lại có quá nhiều khóa (và con)
 - 80 được đưa lên node cha
 - B-Tree trở về đúng định nghĩa
 - Néu ta split node gốc??



Operation - node splitting

```
BTree_node* split(BTree_node *i, BTree_node*p){

    Hàm

                     if(i->keys.size() < this->_m){//No need to split
   kiểm
                         return NULL;
   tra và
                    //Create new BTree node
   split
                     auto n = new BTree_node;
   node i
                     auto move_up = i->keys[i->keys.size()/2];
   có
                     move(i->keys.begin() + i->keys.size()/2 + 1, i-
                     >keys.end(), back_inserter(n->keys));
   cha là
                     if ( !i->is_leaf() ) {
                         move(i->children.begin() + i->keys.size()/2+1, i-
                         >children.end(), back_inserter(n->children));
      Trư
       ờng
                     if (!i->is_leaf()) i->children.resize(i->keys.size()/2+1);
       hợp
                     i->keys.resize(i->keys.size()/2);
       khô
                    if (p == NULL){// if i has no parent
       ng
<mark>cần</mark>
                         p = new BTree_node;
      TRS PNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THỐNG TIN, KHU PHÓ 6, PHƯỜNG LINH TRUNG, QUẬN THỦ ĐỰC, TP. HỒ CHÍ MINH
```



Operation - node splitting

• INPUT:

 Đường đi từ gốc đến một node

TASK:

 Tiến hành split node đó và lan truyền ngược nếu cần

```
BTree_node* split(vector<BTree_node*> &path){
     auto i = path.end() - 1;
     BTree_node*n;
     int move_up;
     while(i != path.begin() - 1){
          auto p = i - 1;
           if (i == path.begin()){
                auto x = split(*i, NULL);
                if (x == NULL) return path.front();
                else return x;
           } else {
                auto x = split(*i, *p);
                if (x == NULL) return path.front();
                else {
                      i = p; // Move up the path
```

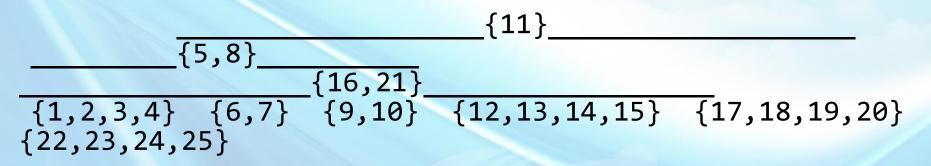


Operation - insertion

- Thao tác chèn luôn tiến hành tại lá
- Sau khi chèn
 - Split node lá nếu cần
 - Lan truyền lên mức trên nếu cần
- Đảm bảo 5 yêu cầu của B-Tree
- Tận dụng các hàm đã viết



Operation - Insertion



B-Tree bậc 5

Chèn thêm khóa 14.5

Operation - Insertion

Chèn thêm khóa 16.5

Chèn thêm khóa 21.5



Operations - proactive splitting

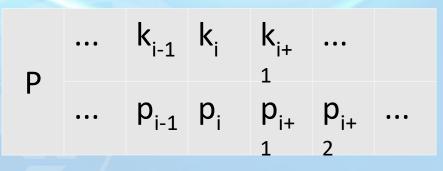
- Proactive splitting preemptive splitting
 - Khi tìm node để thêm khóa mới, nếu gặp một node có vừa đủ m-1 khóa thì split luôn.
- Triệt tiêu lan truyền ngược
- Không tận dụng được hàm search
- Ưu nhược điểm khác ??



Operation - Catenation

- Node P có 02 người con N' và N"
 - lần lượt ở vị trí i và i+ 1
- N' có n' khóa
- N" có n" khóa

N'	k′ ₀		k' _{n-1}	
P.p _i	p' ₀	p' ₁		p' _n



N''	k'' ₀		k" _{n"-1}	
$P.p_{i+1}$	p'' ₀	p'' ₁		p'' _{n''}



Operations - Catenation

- Ta có thể gộp N' và N" thành một node
- P mất đi một khóa và một cây con
 - Nếu P là node gốc??
- Các chỉ số được đánh lại sau khi gộp

			Р		k_{i-1}	k_{i+1}		
			•		p _{i-1}	p _i	p_{i+2}	
N'	k′ ₀		k'n	, k _i	k'' ₀	 p'' ₁	k'' _{n''}	
(p _i)	p' ₀	p' ₁		p' _{n'-}	p'' ₀	p'' ₁		p'' _{n''+}



Operations - Catenation

- Hàm
 find_cat_
 partner
 tìm node
 anh em có
 thể gộp
- Hàm
 catenatio
 n gộp
 node con
 ở vị trí icat
 với node

```
int find_cat_partner(BTree_node* p, int ip){
     int s = p->children[ip]->keys.size();
     if (ip > 0 \&\& p->children[ip - 1]->keys.size() + s < this->_m - 1)
          return ip - 1;
     if (ip < p->children.size()-1 && p->children[ip+1]->keys.size() + s < this-
     > m - 1)
          return ip;
     return -1;
my_data catenation(BTree_node* p, int icat){
     auto moved_key = p->keys[icat];
     p->children[icat]->keys.emplace_back(p->keys[icat]);
     move(p→children[icat+1]→keys.begin()
          , p→children[icat+1]→keys.end()
          , back_inserter(p->children[icat]->keys));
     move(p→children[icat+1]→children.begin()
          , p→children[icat+1]→children.end()
          , back_inserter(p->children[icat]->children));
     delete(p->children[icat+1]);
     p->keys.erase(p->keys.begin()+icat);
     p->children.erase(p->children.begin()+icat+1);
     return moved key:
```



Operations - Catenation

- B-Tree bậc 5 có node {10} quá ít khóa
- Gộp node {6,7} và {10} thì node cha bị mất khóa

```
{11}

{5}

——{16,21}

{1,2,3,4} {6,7,8,10} {12,13,14,15} {17,18,19,20}

{22,23,24,25}
```



Operations - Underflow

- P có 02 người con N' và N"
 - Một trong 02 node có ít hơn k khóa
 - Tổng số khóa trong 2 node lại > 2*k
- Node to sẽ nhường vài khóa và con cho node nhỏ => underflow
- 1) Catenate N' và N'' vào thành một node to
- 2)Split node to này thành 02 node đều nhau hơn



Operations - Underflow

```
{11}
         {5,8}
{1,2,3,4} {7} {9,10} {12,13,14,15} {17,18,19,20} {22,23,24,25}
                              {11}
         {4,8}
                    [16,21]
\{1,2,3\} \{5,7\} \{9,10\} \{12,13,14,15\} \{17,18,19,20\}
{22.26h24n25}
      underflow{1,2,3,4},{7} hoặc
      - catenate{7}+{9, 10}
```

 Tại sao underflow thì khóa 4 lại nằm ở node trên?



Operation - deletion

- Xóa bắt đầu từ lá
- Nếu khóa không nằm ở lá:
 - kiếm một khóa thế mạng ở lá
 - Swap
 - Xóa khóa ở lá
- Kiểm tra nếu cần thực hiện underflow và Catenation.



Operation - deletion

- Input: Kết quả tìm kiếm node cần xóa
- Tìm phần tử thế mạng và hoán đổi.

```
my_data find_replace_and_swap(int &idx,
vector<BTree_node*>&path){
   auto x = path.back();
   auto i = path.back()->children[idx];
   while(!i->is_leaf()){
       path.push_back(i);
       i = i->children.back();
   path.push_back(i);
   auto back = i->keys.back();
   swap(x->keys[idx], i->keys.back());
   idx = i->keys.size() - 1;
   return back;
```



Operation - deletion

 Kiểm tra và thực hiện underflow, catenation nếu cần

```
BTree node*
check_for_underflow_and_cat(my_data
remove_key, vector<BTree_node*> path){
   auto i = path.end() - 1;
   auto p = i - 1;
   while(i != path.begin()){
       int ip = lower_bound((*p)->keys.begin(),
       (*p)->keys.end(), remove_key)
       - (*p)->keys.begin();
       int iu = underflow_check(*p, ip);
       if (iu != -1){
           //If we can underflow, we do underflow
           first
           underflow(*p, iu); return *(path.begin());
```

- B-Tree có nhiều biến thể và cải tiến
 - B+ -Tree
 - B* -Tree
- Quản lý dữ liệu trên đĩa cứng, dữ liệu lớn

Úng dụng

- File system Hệ thống quản lý file trên đĩa cứng
 - Danh sách các block còn trống
 - File x đang nằm ở block số mấy?
- Windows:
 - NTFS, FAT32,...
- MacOS
 - HFS+
- Linux
 - Btrfs, Ext, xFS
- Other:

- Database
 - Indexing quản lý tập các khóa và dữ liệu
 - Rank, between, v.v...
- MySQL
- MariaDB
- MS-SQL
- MongoDB

- 1.Theo định nghĩa thì không thể có B-Tree bậc 1 và 2. Tại sao Bayer và McCreight không định nghĩa loại B-Tree này??
- 2. Viết hàm thêm node trong B-Tree, không dùng chiến lược proactive splitting (tham khảo hàm search và split đã cho)
- 3. Viết hàm xóa node trong B-Tree (tham khảo hàm underflow, catenation đã cho)
- 4.(*)Tìm công thức tính chiều cao tối đa của B-Tree bậc m có N khóa
- 5. Tìm công thức tính chiều cao tối thiểu của B-Trang bậc cản NG Độ NINK hóa, phường Linh Trung, Quận thủ Đức, TP. Hồ CHÍ MINH

- 1.Vẽ cây B-Tree bậc 5 khi lần lượt thêm các số từ 1-25.
 - 1. Không dùng proactive splitting?
 - 2. Dùng proactive splitting?
- 2.(*) Lần lượt thêm các khóa có giá trị 1,2, ..., n vào B-Tree. Tìm công thức tính số node của B-Tree trên theo *n*
- 3.Cho một danh sách các khóa. Vẽ B-Tree ít node nhất có thể chứa tất cả các khóa này
- 4.Cho một danh sách các khóa. Vẽ B-Tree nhiều node nhất có thể chứa tất cả các khóa này
- 5. Chowsanckusott Bretike en time parentain parthier turo earen khóa

- 1. Viết hàm đếm số node trong B-Tree
- 2. Viết hàm tạo ra một B-Tree bản sao, có cấu trúc y chang một B-Tree cho trước
- 3. Viết hàm xuất các khóa trong B-Tree theo thứ tự giảm dần
- 4. Viết hàm tìm khóa có giá trị lớn nhất mà nhỏ hơn x
- 5. Viết hàm tìm khóa có giá trị gần với x nhất
- 6.(*) Viết hàm tìm số lượng khóa nhỏ hơn x (thứ hạng của x)
 - 1. Muốn thực hiện thao tác tìm thứ hạng với độ phức tạp TRƯỚ(Lồg(h)) cần thêm thờng phường liện trong ngàn Bử pức đọ. Hồ chí Minh